

Bản án số: 159/2023/HS-ST
Ngày 13 tháng 11 năm 2023

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Hiếu;
- Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm – Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.: Ông Đoàn Mạnh Đức – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Trần Trung Tín - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.: Bà Nguyễn Thị Thùy Tiên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (điểm cầu trung tâm) và Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1289/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Thiên L; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 17/4/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: B Đ, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Giao hàng; Cha: Lê Tứ L1 (đã chết); Mẹ: Văn Thị

Trúc L2, sinh năm: 1967; A, chị, em ruột: bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 anh em; Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Người bị hại: Chị Lê Nhật P, sinh năm: 2004; (vắng mặt).

Địa chỉ: A T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định chiếm đoạt tài sản nên khoảng 16 giờ 15 phút ngày 21/07/2023, Lê Văn Thiên L đi bộ đến trước cửa hàng G, số B P, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện có nhiều xe mô tô, trong đó có xe mô tô hiệu SYM loại Elegant màu xanh đen biển số 72AD-016.78 của chị Lê Nhật P để ở phía ngoài cùng; L đi ra vào cửa hàng trên nhiều lần để kiểm tra và thấy xe mô tô biển số 72AD- 016.78 không có khóa cở nên L đẩy bộ xe mô tô biển số 72AD-016.78 đi đến đường H (gần cao ốc Đ, Quận D) rồi dùng điện thoại gọi cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến làm cho L chìa khóa xe, L trả cho người đàn ông trên 100.000 đồng tiền công rồi điều khiển xe đi về nhà trọ. Chị Lê Nhật P định vị phát hiện xe của mình nên báo Công an P1, Quận A đến đưa L từ quán C tại chung cư M L, Phường E, Quận A về trụ sở, sau đó bàn giao cho Công an phường N, Quận A lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 216/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận A kết luận 01 xe mô tô hiệu SYM, loại Elegant, màu xanh – đen 72AD – 016.78 trị giá 6.250.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Nguyễn Văn Thiên L3 khai nhận hành vi phạm tội đã nêu trên, lời khai của L3 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu SYM loại Elegant, màu xanh – đen 72AD – 016.78, số khung: 05MDGD020386, số máy: MSE1AD010386, hiện đã thu hồi và trả lại cho chị Lê Nhật P là chủ sở hữu.

- 01 USB, chứa dữ liệu ghi hình lúc Lê Văn Thiên L thực hiện hành vi trộm cắp.

- 01 đôi dép màu đen; 01 điện thoại di động hiệu S Quan Tum 2, màu tím, Imel: 357436146034322, là tài sản cá nhân của L.

Hiện tất cả vật chứng đang nhập kho Công an Q.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số 180/CT-VKSQ1 ngày 18 tháng 10 năm 2023 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về vật chứng đề nghị:

- Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 USB, chứa dữ liệu ghi hình lúc Lê Văn Thiên L thực hiện hành vi trộm cắp.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn Thiên L 01 điện thoại di động hiệu S Quan Tum 2, màu tím, I: 357436146034322.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ của bị cáo L không còn giá trị sử dụng: 01 đôi dép màu đen.

Bị cáo thống nhất tội danh và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Q, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp toàn bộ tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án; căn cứ Kết luận định giá tài sản số 216/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận A kết luận 01 xe mô tô hiệu

SYM, loại Elegant, màu xanh – đen 72AD – 016.78 trị giá 6.250.000 đồng đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Thiên L3 phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, gây mất trật tự cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân và gây mất an ninh trật tự - an toàn xã hội. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và phạm tội ít nghiêm trọng; chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu SYM loại Elegant, màu xanh – đen 72AD – 016.78, số khung: 05MDGD020386, số máy: MSE1AD010386, hiện đã thu hồi và trả lại cho chị Lê Nhật P là chủ sở hữu.

- Tiếp tục lưu giữ 01 USB, chứa dữ liệu ghi hình lúc Lê Văn Thiên L thực hiện hành vi trộm cắp trong hồ sơ vụ án.

- Trả lại cho bị cáo L 01 điện thoại di động hiệu S Quan Tum 2, màu tím, Imeil: 357436146034322 là tài sản cá nhân của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ của bị cáo L do không còn giá trị sử dụng: 01 đôi dép màu đen.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng;

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Thiên L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Thiên L 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 8 năm 2023.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án: 01 USB, chứa dữ liệu ghi hình lúc Lê Văn Thiên L thực hiện hành vi trộm cắp.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép màu đen.

Trả lại: cho bị cáo Lê Văn Thiên L 01 điện thoại di động hiệu S Quan Tum 2, màu tím, Imeil: 357436146034322 cho bị cáo Lê Văn Thiên L.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 252/2023/PNK-THAHS ngày 17/10/2023 của Công an Q).

- Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng;

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lê Văn Thiên L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Lê Nhật P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Sỹ Hùng